

Biện pháp quản lý công tác kiểm tra nội bộ tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Hoàng Minh Chí*, Hà Xuân Hùng*

ThS. Trường Đại học Hùng Vương

Received: 16/12/2023; Accepted: 18/12/2023; Published: 21/12/2023

Abstract: School internal inspection is a real function of school management, a particularly important step in the management cycle, ensuring the creation of regular and timely backlinks to help managers. (effective). (head) forms a goal-oriented adjustment mechanism in the school management process.

For inspection subjects, the school's internal inspection activities have a strong impact on the awareness, behavior, and activities of teachers and staff, enhancing their sense of responsibility and motivating them to perform effectively. demonstrate your responsibilities. serve, rectify, adjust, help correct errors and shortcomings and disseminate advanced educational experiences. Therefore, regular and continuous effective inspection and evaluation will lead to good self-inspection and assessment of the subject.

Keywords: Management, internal inspection, management staff, secondary school, Phu Tho

1. Đặt vấn đề

Kiểm tra (KT) là một chức năng cơ bản của quản lý, là một phần của quá trình quản lý. KT được định nghĩa như một quá trình đo lường việc thực hiện và hành động để bảo đảm những kết quả mong muốn. Kiểm tra nội bộ (KTNB) có vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động của trường trung học cơ sở (THCS). Đặc thù đối tượng giáo dục (GD) ở độ tuổi THCS đòi hỏi cao về tính chuẩn mực sự phạm và sự chu đáo của các nhà GD. Nhiệm vụ “dạy chữ” và “dạy người” đan xen hàng ngày, phạm vi công việc rộng, đa dạng của người giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL) trường THCS đặt ra yêu cầu khách quan phải chú trọng công tác KTNB trong các nhà trường. KTNB không chỉ giúp hiệu trưởng trường THCS đánh giá đúng thực trạng nhà trường để đưa ra quyết định quản lý phù hợp, mà còn giúp hình thành cơ chế tự điều chỉnh hoạt động của các đơn vị, cá nhân trong nhà trường. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này là cấp thiết, góp phần đảm bảo thành công đổi mới căn bản và toàn diện GD hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên tắc kiểm tra nội bộ trường học

KTNB là hoạt động đo lường nội bộ nhằm giúp hiệu trưởng: có thông tin cần thiết làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả các hoạt động của nhà trường, các điều kiện giảng dạy, học tập; xem xét việc tuân thủ, chấp hành pháp luật, quy định của ngành; tìm ra các nguyên nhân của những thành tựu và hạn chế để có biện pháp thích hợp, kịp thời đôn đốc, giúp đỡ

và điều chỉnh hoạt động của các cá nhân, bộ phận. KTNB là công cụ tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý trường học, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Hoạt động kiểm tra nội bộ trường học rất phong phú, đa dạng và phức tạp. Hiệu trưởng nhà trường không thể tiến hành một cách tùy tiện mà cần tuân theo các nguyên tắc chỉ đạo hoạt động kiểm tra nội bộ trường học sau:

Nguyên tắc đảm bảo tính pháp chế: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật là nguyên tắc cơ bản, bao trùm toàn bộ công tác KTNB nhà trường. Chỉ khi được thực hiện theo đúng pháp luật, mới có cơ sở pháp lý rõ ràng để khẳng định hoạt động KT là chính xác, khách quan và trung thực.

Nguyên tắc đảm bảo tính kế hoạch: Hoạt động KT đòi hỏi hiệu trưởng khi tiến hành KT phải theo đúng kế hoạch đã đề ra. Nội dung kế hoạch cần chi tiết, cụ thể, tập trung vào những nội dung chính cần KT.

Nguyên tắc đảm bảo tính khách quan: Đòi hỏi CBQL khi tiến hành KT xem xét, nhìn nhận, đánh giá và kết luận các công việc của GV, nhân viên phải khách quan, chính xác, không lệ thuộc vào ý muốn chủ quan, phiến diện, không cảm tính hoặc thành kiến cá nhân.

Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả: Hoạt động KT được thể hiện ở việc chi phí thời gian, sức lực cần thiết ít nhất, nhưng đem lại kết quả tối đa. Mặt khác được đánh giá bằng sự chính xác và yêu cầu có tính khả thi giúp cho cán bộ GV phát huy những thành tích đã đạt được, sửa chữa sai sót, ngăn ngừa vi phạm

pháp luật, chính sách, chế độ, giữ nghiêm nội quy, kỉ luật nhà trường. Qua KT giúp bổ sung, ban hành quyết định mới phù hợp thực tiễn, nâng cao hiệu quả quản lí nhà trường.

Nguyên tắc đảm bảo tính GD: KTNB nhà trường giúp cho cán bộ GV, nhân viên nhận rõ được những ưu điểm, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ. Hoạt động KT giúp nhà trường nền nếp, kỉ cương và giúp các cá nhân khắc phục những sai sót, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Nội dung công tác KTNB ở trường THCS

KT thực hiện kế hoạch phát triển GD và phổ cập GD: Thực hiện chỉ tiêu về số lượng HS từng khối, lớp và của toàn trường, duy trì sĩ số HS, tỉ lệ HS bỏ học, lên lớp, lưu ban. Kế hoạch về số lượng và chất lượng GD và phổ cập GD ở từng khối lớp và toàn trường.

KT thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch đào tạo: KT việc thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch dạy học và GD của cán bộ GV. Chất lượng GD lao động kĩ thuật tổng hợp, hướng nghiệp, dạy nghề. Chất lượng GD sức khoẻ, thể dục, vệ sinh và quốc phòng. Chất lượng GD thẩm mỹ.

Xây dựng, phát triển đội ngũ: Hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn như dự giờ thăm lớp, hội giảng và phân công GV. Công tác bồi dưỡng về chuyên môn - nghiệp vụ và tự bồi dưỡng của thành viên trong tổ chuyên môn; vấn đề thực hiện chế độ chính sách, quy chế chuyên môn, cải thiện đời sống cán bộ, GV. GV cần tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn - nghiệp vụ, tay nghề, ý thức trách nhiệm, thực hiện quy chế chuyên môn, đảm bảo kết quả giảng dạy và GD.

Xây dựng, sử dụng và bảo quản CSVC, thiết dạy học: Đảm bảo các tiêu chuẩn về lớp học, bàn ghế, bảng, ánh sáng, vệ sinh học đường. Sử dụng và bảo quản hợp lí CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn...

KT công tác tài chính: KT các hoạt động thu chi theo đúng nguyên tắc tài chính nhằm điều tiết nguồn ngân sách, sử dụng đúng các nguồn vốn, chống tham ô lãng phí, lạm dụng của công.

Công tác tự KT của hiệu trưởng: Công tác kế hoạch (kế hoạch hoá), việc xây dựng, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch chung và từng bộ phận (bao gồm 4 loại kế hoạch chính: kế hoạch dạy học và GD trên lớp; kế hoạch hoạt động GD ngoài giờ lên lớp, kế hoạch GD lao động kĩ thuật, hướng nghiệp, dạy nghề; kế hoạch phổ cập GD) cho cả năm học, học kì, từng tháng và từng tuần.

Tự KTĐG công tác kế hoạch gồm thu thập, xử lí các thông tin, xác định mục tiêu và phân hạng các mục tiêu ưu tiên; tìm phương án, giải pháp để thực hiện mục tiêu; soạn thảo kế hoạch; thông qua kế hoạch; duyệt và truyền đạt kế hoạch.

Tổ chức - nhân sự là nội dung hết sức quan trọng, do vậy hiệu trưởng cần tự KTĐG về việc xây dựng, sử dụng cơ cấu tổ chức bộ máy, quy định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và sự phối hợp, mối quan hệ của từng bộ phận, cá nhân; tính hợp lí trong việc lựa chọn và phân công cán bộ, GV.

Công tác chỉ đạo: nắm quyền chỉ huy; hướng dẫn cách làm; điều hoà phối hợp; kích lệ động viên; bồi dưỡng cán bộ, GV trong hoạt động chỉ đạo các công tác cụ thể trong nhà trường. Lê lối làm việc, phong cách tổ chức và quản lí của chính mình, tự đánh giá khách quan phẩm chất, năng lực và uy tín của mình để từ đó tự điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu, chuẩn mực của người quản lí trường học.

2.3. Thực trạng quản lí công tác KTNB tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Về xây dựng kế hoạch KTNB: Qua trao đổi ý kiến, CBQL, GV các trường THCS đều khẳng định sự cần thiết lập kế hoạch KTNB, bởi đây là công tác liên quan đến toàn bộ hoạt động của nhà trường, có ảnh hưởng đến công việc của mọi thành viên trong trường. Theo hồ sơ lưu trữ, các trường đều có kế hoạch, lịch trình cụ thể cho công tác KTNB.

Về tổ chức, chỉ đạo KTNB: Chỉ đạo của Hiệu trưởng đóng vai trò quan trọng đối với hiệu quả công tác KTNB. Kế hoạch KTNB được thực hiện đúng hướng, hiệu quả hay chỉ có tính chiếu lệ, hình thức, điều đó phụ thuộc nhiều vào công tác chỉ đạo. Đánh giá của CBQL, GV về công tác chỉ đạo KTNB của Hiệu trưởng các trường THCS trên địa bàn tỉnh Phú Thọ cho thấy nhìn chung công tác này đã được làm khá tốt.

Về bồi dưỡng cán bộ làm công tác KTNB: Trên thực tế, các trường thường lựa chọn những GV có chuyên môn, nghiệp vụ tốt, có uy tín để phân công thực hiện công tác KTNB. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả cao trong công tác này, trước hết cần xây dựng quy định về tiêu chuẩn cán bộ làm công tác KTNB, trên cơ sở đó tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ về nhận thức và trang bị cho họ kỹ năng, nghiệp vụ của người làm công tác KTNB (KTĐG; tư vấn; thúc đẩy). KTNB là công việc phức tạp, vì vậy hướng dẫn, giúp đỡ lực lượng làm công tác KTNB trong quá trình thực thi nhiệm vụ luôn là cần thiết. Về lâu

dài, nhà trường cần có chính sách thúc đẩy đội ngũ tư bồi dưỡng nghiệp vụ KTNB.

Sử dụng và lưu trữ kết quả KTNB: Hồ sơ KTNB của nhà trường là một trong những loại hồ sơ quan trọng trong công tác quản lí. Đây là cơ sở để theo dõi, đánh giá quá trình công tác của cá nhân, tổ chức và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, đề bạt, luân chuyển cán bộ khi cần thiết.

2.4. Biện pháp quản lí công tác KTNB tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

-Xây dựng kế hoạch KTNB phù hợp với kế hoạch năm học: Cần xem kế hoạch KTNB là một bộ phận của kế hoạch năm học. Trước hết, phải xác định các căn cứ để xây dựng kế hoạch KTNB bao gồm các văn bản pháp lí của Ngành, chỉ thị về nhiệm vụ năm học của Bộ, của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và nhiệm vụ năm học của nhà trường. Cũng cần dựa vào kết quả triển khai công tác KTNB các năm gần đây và nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong năm học để xác định những định hướng ưu tiên cho công tác này.

-Xây dựng hệ thống thông tin KTNB trong nhà trường: Thông tin được xem như huyết mạch của hệ thống quản lí, là cơ sở để các chức năng được vận hành và phối hợp với nhau. Hệ thống thông tin KTNB, nếu được tổ chức tốt, không chỉ giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác KTNB, mà còn nhân lên gấp bội kết quả này nhờ tác động tích cực đến đội ngũ.

Xây dựng nguồn thông tin phải có tính toàn diện, bao gồm: Thông tin phục vụ cho từng khâu của quá trình thực hiện công tác KTNB (về tiêu chuẩn chất lượng của từng công việc trong nhà trường; về quá trình và kết quả KTNB; về các giải pháp điều chỉnh cần triển khai, đã thực hiện sau KTNB; việc lưu trữ hồ sơ KTNB...); Thông tin phục vụ đổi mới quản lí nhà trường (về các biện pháp được thực hiện sau kiểm tra và kết quả đạt được -có thể tổ chức diễn đàn trao đổi sáng kiến đổi mới hoạt động của nhà trường).

-Triển khai có hiệu quả kế hoạch KTNB: Hoạt động KTNB rất đa dạng, kéo dài xuyên suốt năm học và có liên quan đến nhiều cá nhân, tổ chức trong nhà trường. Vì vậy việc triển khai phải khoa học, hợp lí, có nghĩa là không mất quá nhiều thời gian, nhưng đạt được kết quả mong đợi.

Để đạt được yêu cầu này, cần hoạch định và thực hiện các bước triển khai một cách bài bản: Ban hành quyết định và văn bản hướng dẫn thực hiện

kế hoạch KTNB (thành lập Ban KTNB; phân công nhiệm vụ; thống nhất PP, hình thức thực hiện kiểm tra...); chuẩn bị, cập nhật các văn bản về chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức liên quan đến nội dung kiểm tra; chuẩn bị phương tiện, thiết bị, kinh phí và những điều kiện vật chất cần thiết khác; triển khai lập và phê duyệt kế hoạch của các nhóm, cá nhân trong Ban KTNB; thống nhất các chuẩn KT; tổ chức nghiên cứu thông tin về đối tượng KT; thông báo kế hoạch và yêu cầu đối tượng KT chuẩn bị và báo cáo Ban KTNB các nội dung liên quan.

Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác KTNB: Dựa vào thực tế triển khai công tác KTNB những năm qua, cần xác định nhu cầu bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác này. Nội dung, kế hoạch bồi dưỡng phải sát thực và không quá mất thời gian. Nên sử dụng PP bồi dưỡng qua công việc. Phân công cán bộ có kinh nghiệm chuẩn bị và báo cáo các chuyên đề bồi dưỡng. Đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về các chuẩn KT và kỹ năng KTNB (kỹ năng KT; kỹ năng đánh giá, tư vấn, thúc đẩy).

3. Kết luận

KTNB trường học là một hoạt động nghiệp vụ quản lí của hiệu trưởng trường học, do vậy không thể tiến hành một cách tùy tiện và hình thức. Cần phải nắm được cơ sở khoa học, nắm được những PP, biện pháp kĩ thuật để tiến hành kiểm tra nội bộ trường học có hiệu quả.

Tăng cường công tác KT nội bộ các trường học, đồng thời bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nhằm giúp cán bộ quản lí nắm cơ sở khoa học, những phương pháp, biện pháp kĩ thuật nghiệp vụ kiểm tra nội bộ trường học, thực hiện phân cấp quyền lực và uỷ quyền trách nhiệm trong KT nội bộ trường học. Đổi mới công tác KTNB tại các trường THCS giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả góp phần tác động tích cực đến hoạt động của nhà trường, sự sáng tạo của giáo viên và xây dựng môi trường GD tại cơ sở.

**Nghiên cứu này được tài trợ kinh phí từ đề tài KH&CN cấp cơ sở Trường Đại học Hùng Vương, mã số HV14.2023.*

Tài liệu tham khảo

1. Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2022), *Luật Thanh tra số 11/2022/QH ngày 14/11/2022*. Hà Nội

2. Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH ngày 14/6/2019*. Hà Nội